

Số: 79 /KH - THCS

Sín Thầu, ngày 31 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2025 – 2026

PHẦN THỨ NHẤT
NHỮNG CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. Các văn bản chỉ đạo

1. Các văn bản chỉ đạo cấp Trung ương

Luật giáo dục năm 2019, ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Nghị quyết số: 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế;

Chỉ thị số: 05-CT/TW, ngày 15/05/2016 của Bộ chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách đức Hồ Chí Minh”;

Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW được ban hành kèm theo Quyết định số 2653/QĐ-BGDĐT, ngày 25/7/2014;

Thông tư số: 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư số: 03/2023/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc bán trú;

Nghị định số: 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 03 năm 2025 của chính phủ quy định chính sách cho trẻ em, học sinh, học viên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo.

Thông tư liên tịch số: 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/04/2009 Hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Thông tư số: 59/2008/TT-BGDĐT, ngày 31 tháng 10 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn định mức biên chế sự nghiệp giáo dục ở các trường chuyên biệt công lập;

Thông tư số: 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/03/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học;

Thông tư số: 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 20/2021/TT-BGDĐT, ngày 01 tháng 07 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số: 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Công văn số: 2384/BGDĐT-GDTrH, ngày 01/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh;

Thông tư số: 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 07 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Thông tư số: 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số: 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018;

Công văn số: 5512/BGDĐT-GDTrH, ngày 30 tháng 08 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Công văn số: 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Bộ GDĐT về xây dựng KH dạy học các môn KHTN, Lịch sử và Địa lý, HĐTN-HN;

Công văn số: 4060/BGDĐT-GDPT ngày 17/7/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ văn bản số: 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026

2. Các văn bản chỉ đạo cấp Tỉnh

Chỉ thị số: 08-CT/TU, ngày 30/03/2017 của Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc, nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Công văn số: 3602/UBND-KGVX ngày 22/7/2025 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Quyết định số: 1812/QĐ-UBND, ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với Giáo dục Mầm non, Giáo dục Phổ thông và Giáo dục thường xuyên;

3. Các văn bản chỉ đạo cấp Sở Giáo dục và Đào tạo

Văn bản số: 294/SGDĐT-GDTrH, ngày 21/02/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về việc tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, phòng, chống tội phạm cho thanh niên,

thiếu niên và nhi đồng;

Công văn số: 1070/SGDDĐT-GDTrH ngày 23 tháng 4 năm 2025 về việc hướng dẫn thực hiện Công văn số 5636/BGDDĐT-GDTrH ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Bộ GDĐT về xây dựng KH dạy học các môn KHTN, Lịch sử và Địa lý, HĐTN-HN;

Công văn số: 2166/SGDDĐT-GDTrH ngày 28/7/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ văn bản số: 2540/SGDDĐT-GDPT ngày 24/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn một số nội dung tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ văn bản số: 2551/SGDDĐT-GDPT ngày 25/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện nhiệm vụ bảo đảm cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục để chuẩn bị năm học mới 2025-2026;

Căn cứ văn bản số: 2584 /HD-SGDĐT về việc hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng năm học 2025-2026;

Căn cứ văn bản số: 2604 / SGDĐT- GDTrH về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ văn bản số: 2611 / SGDĐT- QLĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với công tác học sinh, sinh viên;

Căn cứ văn bản số: 2627/ SGDĐT- KHTC về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác kế hoạch tài chính năm học 2025-2026;

4. Các văn bản chỉ đạo cấp Xã

Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2025, của UBND Xã Sín Thầu về việc Bồi dưỡng, tập huấn lý luận chính trị hệ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các đơn vị trường học năm 2025

Quyết định số 88/QĐ-UBND, ngày 20 tháng 8 năm 2025 của UBND xã Sín Thầu ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với Giáo dục Mầm non, Giáo dục Phổ thông trên địa bàn xã Sín Thầu;

Công văn số: 21 /UBND-VHXXH ngày 21 tháng 08 năm 2025 của UBND xã Sín Thầu về việc tổ chức Lễ khai giảng năm học 2025 – 2026 gắn với kỷ niệm 80 năm thành lập Bộ Quốc gia Giáo dục (nay là Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Trường phổ thông dân tộc bán trú THCS Leng Su Sìn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 – 2026 như sau:

II. Bối cảnh năm học

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

Trong những năm vừa qua, đất nước đã có những bước tiến vượt bậc về kinh tế, văn hóa, chính trị và xã hội. Đời sống của người dân ngày càng được nâng lên. Công tác an sinh xã hội được quan tâm hơn đặc biệt là Giáo dục và Đào tạo.

Chương trình giáo dục được xây dựng trên cơ sở quan điểm của Đảng, Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; kế thừa và phát triển những ưu điểm của các chương trình giáo dục phổ thông đã có của Việt Nam, đồng thời tiếp thu thành tựu nghiên cứu về khoa học giáo dục và kinh nghiệm xây dựng chương trình theo mô hình phát triển năng lực của những nền giáo dục tiên tiến trên thế giới; gắn với nhu cầu phát triển của đất nước, những tiến bộ của thời đại về khoa học - công nghệ và xã hội; phù hợp với đặc điểm con người, văn hoá Việt Nam, các giá trị truyền thống của dân tộc

UBND xã Sín Thầu; Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất, chất lượng GD&ĐT đã có những chuyển biến tích cực.

Nhiều phụ huynh học sinh đã có sự phối hợp tốt với nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi việc huy động học sinh ra lớp

Sự phát triển về kinh tế, văn hóa xã hội trong những năm gần đây của xã Sín Thầu là một thời cơ cho nhà trường trong công tác phát triển giáo dục.

1.2. Thách thức

Địa bàn tương đối rộng, giao thông đi lại từ các bản về trường còn nhiều khó khăn đặc biệt bản Cà Là Pá 1. Về mùa mưa nhiều điểm bản sạt đường khó cho việc vận động học sinh và duy trì sĩ số.

Ngân sách nhà nước cấp chưa đáp ứng nhu cầu chi cho các hoạt động chuyên môn; công tác xã hội hóa chưa đáp ứng nhu cầu đầu tư xây dựng.

Việc phát triển văn hóa xã hội mạng Internet với nhiều mặt trái

Phụ huynh học sinh phần đa là người dân tộc thiểu số điều kiện kinh tế khó khăn, nhận thức chưa đồng đều, trong nhân dân đặc biệt dân tộc Mông vẫn còn tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết....

2. Bối cảnh bên trong nhà trường

2.1. Điểm mạnh

Đội ngũ cán bộ, giáo viên có trình độ đạt chuẩn đạt 96%, Tập thể hội đồng sư phạm thống nhất, đoàn kết khắc phục khó khăn, có trách nhiệm với công việc.

Khuôn viên nhà trường tương đối rộng - xanh - sạch - đẹp; cơ sở vật chất tương đối đảm bảo, đủ 1 phòng học/1 lớp, có một số phòng chức năng phục vụ học tập; trang thiết bị cơ bản đáp ứng yêu cầu phục vụ cho dạy - học;

Chế độ chính sách của giáo viên và học sinh được chi trả kịp thời đầy đủ.

Học sinh đa số ngoan và có ý thức rèn luyện, có cố gắng trong học tập.

2.2. Điểm yếu, hạn chế

Đội ngũ nhân viên còn thiếu, một số giáo viên còn kiêm nhiệm công việc của nhân viên, một số giáo viên gặp khó khăn trong đổi mới phương pháp dạy học khó trong công tác phân công giảng dạy và nâng cao chất lượng.

Học sinh đa số là con em các dân tộc thiểu số còn ngại giao tiếp, ý thức tự học, tự rèn chưa cao.

Nhiều học sinh sử dụng điện thoại thông minh kết nối Internet nhưng chưa chủ động về nhận thức, một số học sinh sử dụng xe máy khi đến trường...

Một số phụ huynh còn tư tưởng giao phó trách nhiệm cho nhà trường, thường xuyên đi làm ăn xa để con ở nhà cho ông, bà nên công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình chưa hiệu quả.

Cơ sở vật chất còn thiếu một số hạng mục như tường rào, nhà bảo vệ, nhà vệ sinh, công trình nước sạch; trang thiết bị dạy học chưa đáp ứng đủ nhu cầu dạy và học của giáo viên.

3. Thực trạng hiện nay của nhà trường

3.1. Đội ngũ

Biên chế cán bộ, giáo viên, nhân viên: Tổng số: 29 người, trong đó: Ban giám hiệu 2, giáo viên 23, Nhân viên 4.

Nhà trường có 03 tổ chuyên môn (Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội, Bộ môn chung), 01 tổ Quản lý và chăm sóc học sinh bán trú, 01 tổ Văn phòng. 03 tổ chức đoàn thể: Đoàn Thanh niên, Đội thiếu niên, Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên: 96% có trình độ đạt chuẩn;

Giáo viên dạy giỏi các cấp: Cấp tỉnh 01 đồng chí, Cấp huyện 07 đồng chí, cấp trường 4 đồng chí.

3.2. Quy mô trường lớp, học sinh

Tổng số lớp: 9 lớp = 309 học sinh, bán trú 221

Trong đó: Khối 6: 2 lớp = 78 HS

Khối 7: 3 lớp = 93 HS

Khối 8: 2 lớp = 74 HS

Khối 9: 2 lớp = 64 HS

3.3. Kết quả giáo dục năm học 2024 – 2025

Kết quả đánh giá rèn luyện: Tốt; 257/308 bằng 83,5%, Khá: 42/308 bằng 13,6%, Đạt: 9/308 bằng 2,9%, Chưa đạt: 0

Kết quả học tập: Tốt; 12/308 bằng 3,9%, Khá: 84/308 bằng 27,3%, Đạt: 208/308 bằng 67,5%, Chưa đạt: 04/308 bằng 1,3%.

Tỷ lệ chuyên lớp đạt 99,4%, Tỷ lệ tốt nghiệp 74/74 đạt 100%

Kết quả tuyển sinh vào 10: xếp thứ 114/123 trường trong toàn tỉnh.

4. Cơ sở vật chất

Nhà trường có đủ phòng học để thực hiện học 2 buổi trên ngày. Hiện có: 12 phòng. Kiên cố 12. Số phòng hiệu bộ, hành chính: 07 phòng, phòng công vụ: 0. Nhà bếp 01, nhà ăn 01. Thiết bị dạy học tương đối đủ.

PHẦN THỨ HAI

MỤC TIÊU, KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Xây dựng trường học an toàn, thân thiện, bình đẳng, kỷ cương; nâng cao chất lượng giáo dục; cán bộ, giáo viên tích cực, sáng tạo; học sinh có cơ hội học tập, phát triển năng lực và phẩm chất, yêu thích đi học, cảm nhận mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

Đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ cho việc triển khai chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục theo thông tư 32/2018/TT-BGD&ĐT.

Tiếp tục nâng cao chất lượng nhà trường phấn đấu vào nhóm trường trung bình của tỉnh, thu hẹp khoảng cách với các đơn vị trường có điều kiện thuận lợi.

Giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

Duy trì các tiêu chuẩn của trường học đạt chuẩn quốc gia, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, học sinh năng khiếu, các hoạt động trải nghiệm.

Xây dựng cơ sở vật chất khang trang, trang thiết bị đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển của giáo dục.

2. Mục tiêu cụ thể

Thực hiện hiệu quả về đổi mới giáo dục, dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học, học sinh 100% được đánh giá mức đạt trở lên về phẩm chất và năng lực, vận dụng tốt các kiến thức đã học vào thực tế.

Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh.

Bồi dưỡng, phát triển học sinh năng khiếu, tổ chức các câu lạc bộ để phát huy năng lực của học sinh.

Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực.

Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao kiến thức trình độ chuyên môn, đổi mới sinh hoạt chuyên môn tổ (nhóm).

Tạo không khí làm việc thân thiện, dân chủ; phát huy năng lực, sở trường, khả năng sáng tạo của giáo viên, thực hiện tốt văn hóa công sở.

Chất lượng giáo dục hai mặt:

Kết quả đánh giá rèn luyện: Tốt, Khá: 98 %; Đạt: 2%;

Kết quả học tập: Tốt 5%, Khá: 30 %, Đạt: dưới 65 %, Chưa đạt: dưới 1 %

Lên lớp thẳng: 99 % trở lên, Lưu ban: Không quá 1%, Bỏ học: không quá 1 %, duy trì sĩ số: 98 %, Tốt nghiệp THCS: 100%

Kết quả tuyển sinh vào 10 phần đầu xếp hạng trường nằm trong top 100 trường trong toàn tỉnh.

Chỉ tiêu học sinh giỏi: Học sinh giỏi cấp xã đạt từ 30 giải trở lên.

Tham gia các cuộc thi Khoa học kỹ thuật, Sáng tạo TTNND, cấp xã đạt từ 2 giải trở lên.

II. Nội dung kế hoạch.

1. Thời gian năm học

Tổng thời gian thực học có ít nhất là 35 tuần (học kỳ I: có 18 tuần thực học, học kỳ II: có 17 tuần thực học).

Học kì I: bắt đầu học kỳ ngày 08/09/2025, kết thúc học kỳ trước 18/01/2026,

Học kì II: bắt đầu học kỳ ngày 19/01/2026, kết thúc học kỳ trước 31/5/2026.

2. Thực hiện chương trình giáo dục các môn học

Căn cứ khung chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành theo Thông tư 32/2018 của Bộ GD&ĐT và các văn bản hướng dẫn nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục chi tiết cho các môn học.

Khối 6	Toán	KH TN	Văn	LS ĐL	GD CD	TD	AN	MT	Tin	TA	CN	GD ĐP	TN HN	Tổng
Học kỳ I	72	72	72	54	18	36	18	18	18	54	18	18	54	522
Học kỳ II	68	68	68	51	17	34	17	17	17	51	17	17	51	493
Cả năm	140	140	140	105	35	70	35	35	35	105	35	35	105	1015
Khối 7	Toán	KH TN	Văn	LS ĐL	GD CD	TD	AN	MT	Tin	TA	CN	GD ĐP	TN HN	Tổng
Học kỳ I	72	72	72	54	18	36	18	18	18	54	18	18	54	522
Học kỳ II	68	68	68	51	17	34	17	17	17	51	17	17	51	493
Cả năm	140	140	140	105	35	70	35	35	35	105	35	35	105	1015
Khối 8	Toán	KH TN	Văn	LS ĐL	GD CD	TD	AN	MT	Tin	TA	CN	GD ĐP	TN HN	Tổng
Học kỳ I	72	72	72	54	18	36	18	18	18	54	36	18	54	540
Học kỳ II	68	68	68	51	17	34	17	17	17	51	16	17	51	492
Cả năm	140	140	140	105	35	70	35	35	35	105	52	35	105	1032
Khối 9	Toán	KH TN	Văn	LS ĐL	GD CD	TD	AN	MT	Tin	TA	CN	GD ĐP	TN HN	Tổng
Học kỳ I	72	72	72	54	18	36	18	18	18	54	18	18	54	522
Học kỳ II	68	68	68	51	17	34	17	17	17	51	34	17	51	510
Cả năm	140	140	140	105	35	70	35	35	35	105	52	35	105	1032

3. Các hoạt động giáo dục

3.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi

Giao cho giáo viên bộ môn lựa chọn học sinh tham gia đội tuyển học sinh giỏi từ khối 6 đến khối 9. Nhà trường xây dựng kế hoạch ôn thi học sinh giỏi các khối lớp gồm các bộ môn văn hóa, thi Tiếng anh trên mạng Internet IOE 6,7,8,9. Phân công giáo viên phụ trách ôn tập.

Thời gian thực hiện: Dạy vào buổi chiều theo lịch của nhà trường.

Bắt đầu bồi dưỡng từ tháng 9/2025 đến khi học sinh đi dự thi HSG các cấp.

Có kế hoạch thực hiện kèm theo

3.2. Các hoạt động ngoại khóa.

Chủ đề	Thời điểm	Chủ trì	Phối hợp
Tư vấn tuyển sinh vào lớp 10 THPT và hướng nghiệp cho học sinh khối 9	Tháng 10/2025	Tổ KHXH	TPT Đội GVCN khối 9
Tư vấn sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng chống các tệ nạn Tảo hôn, hôn nhân cận huyết và tác hại	Tháng 2/2026	Tổ KHTN	TPT Đội Y tế trường học,

của lá ngón			Tổ QL&CSHSBT GVCN
-------------	--	--	----------------------

3.4. Các câu lạc bộ, bồi dưỡng phát triển học sinh có năng khiếu

Giao đồng chí Lưu Quang Công lựa chọn học sinh thành lập câu lạc bộ thể thao. Nhà trường ra quyết định thành lập Câu lạc bộ. Câu lạc bộ có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch hoạt động, tổ chức triển khai, thực hiện theo đúng kế hoạch đã xây dựng và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

4. Nhiệm vụ và giải pháp

4.1. Đổi mới quản lý dạy học

Tổ chức học tập, thực hiện triệt để nội quy, quy chế của trường, lớp. Giáo viên bộ môn tích cực bồi dưỡng phương pháp học tập bộ môn cho học sinh.

Cải tiến việc đánh giá thi đua hàng tuần thúc đẩy phong trào dạy tốt - học tốt, chú trọng công tác nâng cao chất lượng dạy và học.

Tổ chức thi giảng, dự giờ rút kinh nghiệm trong từng bộ môn.

Giảng dạy tích hợp giáo dục pháp luật; giáo dục về dân tộc, tôn giáo (GDCTD), giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh, giáo dục ATGT, luật giáo dục, Nghị quyết của Đảng, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sức khỏe, giáo dục SK SSVTN, giới tính, phòng chống ma túy, các tệ nạn xã hội, giáo dục Quốc phòng – An ninh đưa vào chương trình chính khóa.

Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy .

Tăng cường rèn luyện chức năng và nhiệm vụ của Tổng phụ trách đội trong việc giữ gìn nề nếp, kỷ cương học tập trong nhà trường.

Có sự phối hợp chặt chẽ giữa Tổng phụ trách đội, cán bộ Đoàn Thanh niên với GVCN, GVBM trong việc quản lý học sinh về nề nếp học tập, sinh hoạt tập thể khu nội trú và giữ gìn trật tự kỷ luật, rèn luyện phẩm chất và năng lực nâng cao ý thức tự giác, tự chủ cho học sinh.

4.2. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Trong đánh giá thành tích học tập của học sinh không chỉ đánh giá kết quả mà chú ý cả quá trình học tập. Đánh giá thành tích học tập theo quan điểm phát triển năng lực, không giới hạn vào khả năng tái hiện tri thức mà chú trọng khả năng vận dụng tri thức trong việc giải quyết các nhiệm vụ phức hợp.

Trong công tác kiểm tra, ra đề kiểm tra sử dụng phối hợp các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá khác nhau. Kết hợp giữa kiểm tra miệng, kiểm tra viết, bài tập thực hành; kết hợp giữa trắc nghiệm tự luận và trắc nghiệm khách quan. Kiểm tự luận thường đòi hỏi cao về tư duy, óc sáng tạo và tính logic của vấn đề, đặc biệt là sự thể hiện những ý kiến cá nhân trong cách trình bày, tuy nhiên không bao quát được hết kiến thức chương trình giáo dục phổ thông và kết quả kiểm tra nhiều khi còn phụ thuộc vào năng lực của người chấm bài. Kiểm tra trắc

nghiệm khách quan với ưu là thích hợp với quy mô lớn, học sinh không phải trình bày cách làm, số lượng câu hỏi lớn nên có thể bao quát được kiến thức toàn diện của học sinh, việc chấm điểm trở nên rất đơn giản dựa trên mẫu đã có sẵn, có thể sử dụng máy để chấm cho kết quả rất nhanh, đảm bảo được tính công bằng, độ tin cậy cao. tuy nhiên nhược điểm của hình thức này là không thể hiện được tính sáng tạo, logic của khoa học và khả năng biểu cảm trước các vấn đề chính trị, xã hội, con người của đất nước, nhiều khi sự lựa chọn còn mang tính may mắn. Do đó việc kết hợp hai hình thức kiểm tra này sẽ phát huy được những ưu điểm và hạn chế bớt những nhược điểm của mỗi hình thức kiểm tra.

4.2. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn

Phát huy nâng cao vai trò Tổ trưởng chuyên môn trong việc điều hành quản lý tổ.

Tích cực sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

4.4. Tham gia các hội thi chuyên môn

Đối với giáo viên

Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt- Học tốt” trong giáo viên và học sinh vào các đợt hội giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1: 20/11; Đợt 2: 8/3. Giáo viên đăng ký những tiết dự giờ thao giảng sau đó nhà trường lên lịch để giáo viên đi dự giờ học tập và rút kinh nghiệm.

Tham gia đầy đủ, có hiệu quả các hoạt động phong trào do các cấp, các cơ quan đơn vị phát động

Đối với học sinh

Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động như: Thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9; thi Olympic các môn văn hóa khối 6,7,8, thi tiếng anh trên mạng internet IOE, các hội thi Khoa học kỹ thuật, Sáng tạo TTN

4.5. Công tác quản lý tài sản, sử dụng CSVC, thiết bị dạy học

Thành lập ban kiểm kê, quản lý tài sản, CSVC, thiết bị dạy học từ đầu năm. Tiến hành kiểm kê tài sản CSVC, TBDH theo định kỳ 03 lần trên năm, bàn giao tài sản, CSVC, TBDH theo định kỳ, thường xuyên.

Thực hiện tốt việc bảo quản tài sản CSVC, TBDH và phát huy hiệu quả trong công tác sử dụng.

Xây dựng kế hoạch tu sửa, mua mới, thanh lý Tài sản, CSVC, TBDH theo quy định.

Phát huy tích cực vai trò giáo viên thiết bị, nhằm hỗ trợ và phục vụ các tiết dạy đạt hiệu quả cao.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

PHẦN THỨ BA
KẾ HOẠCH HÀNG THÁNG

Tháng	Nội dung chính hoạt động trong tháng	Điều chỉnh
8	1. Xây dựng và ban hành bộ PPCT 2. Xây dựng các kế hoạch giáo dục môn học 3. Điều tra thông tin, khớp thông tin PCTHCS 4. Đăng ký nội dung bồi dưỡng thường xuyên, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, cá nhân, tổ, trường. Tham dự bồi dưỡng chính trị đầu năm 5. Kiểm kê cơ sở vật chất 6. Tổ chức các hoạt động đầu năm: phân công nhiệm vụ, phân công công tác, vệ sinh trường lớp, cải tạo cảnh quan 7. Giao ban tháng, sinh hoạt chuyên môn	
9	1. Duy trì sĩ số, nề nếp dạy và học 2. Kiểm tra theo kế hoạch 3. Xây dựng kế hoạch và ôn luyện học sinh giỏi 4. Thành lập, xây dựng kế hoạch hoạt động của các câu lạc bộ 5. Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục 6. Tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, giáo dục Stem 7. Giao ban tháng, sinh hoạt chuyên môn 8. Xây dựng, duy trì nề nếp bán trú và đảm bảo an ninh trật tự 9. Lao động vệ sinh cải tạo cảnh quan 10. Thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn 11. Thực hiện công tác y tế trường học, VSATTP 12. Phối hợp thực hiện đề án 06 13. Tổ chức một số hoạt động đầu năm: Đón học sinh tựu trường đầu năm, vệ sinh, trang trí lớp học 14. Họp phụ huynh học sinh 15. Tham gia tổ chức tết Trung thu học sinh 16. Hoàn thiện hồ sơ cho trẻ khuyết tật. Dân tộc ít người 17. Hoàn thiện hồ sơ đề nghị hỗ trợ học sinh bán trú, CPHT 18. Khớp thông tin PC THCS	

	20. Kiện toàn Hội đồng thi đua khen thưởng và phát động thi đua đầu năm 21. Tổ chức Lễ khai giảng năm học mới 22. Khảo sát chất lượng đầu năm 23. Tham gia Giải thi đấu thể thao ngành GDĐT	
10	1. Duy trì sĩ số, nề nếp dạy và học 2. Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch 3. Tổ chức các hoạt động giáo dục <i>“Tư vấn tuyển sinh vào lớp 10 THPT và hướng nghiệp cho học sinh khối 9”</i> 4. Sinh hoạt các câu lạc bộ theo kế hoạch 5. Bồi dưỡng học sinh giỏi 6. Kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra nội bộ 7. Ôn thi vào 10 8. Sinh hoạt chuyên đề cụm (tại PTDTBT THCS Mường Nhé) 9. Ra đề Kiểm tra giữa kỳ I 10. Kiểm tra giữa kỳ I 11. Thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp trường 12. Giao ban, sinh hoạt chuyên môn tháng 13. Lao động vệ sinh cải tạo cảnh quan 14. Duy trì nề nếp bán trú và đảm bảo an ninh trật tự 15. Phối hợp thực hiện đề án 06 16. Thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn 17. Thực hiện công tác y tế trường học, VSATTP 18. Xét chế độ nâng lương, thâm niên nhà giáo 19. Hoàn thiện hồ sơ phổ cập kiểm tra cấp xã 20. Tổ chức hoạt động chào mừng ngày phụ nữ Việt Nam 20/10 21. Tổ chức tuần lễ học tập suốt đời 22. Tham gia Đại hội TDTT ngành lần thứ VIII 23. Thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường	
	1. Duy trì sĩ số, nề nếp dạy và học. 2. Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch 3. Sinh hoạt các câu lạc bộ theo kế hoạch	

11	4. Bồi dưỡng học sinh giỏi 5. Kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra nội bộ 6. Ôn thi vào 10 7. Tiếp tục kiểm tra giữa kỳ I 8. Thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp xã 9. Thi học sinh giỏi tiếng anh trên mạng Internet IOE cấp trường 10. Thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường 11. Thi Khoa học kỹ thuật, STTTN cấp trường 12. Giao ban, sinh hoạt chuyên môn tháng 13. Lao động vệ sinh cải tạo cảnh quan 14. Duy trì nề nếp bán trú và đảm bảo an ninh trật tự 15. Phối hợp thực hiện đề án 06 16. Thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn 17. Thực hiện công tác y tế trường học, VSATTP 18. Hoàn thiện hồ sơ kiểm tra công tác PCGD cấp Tỉnh 19. Tổ chức hoạt động chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 20. Sơ kết thi đua đợt 1 21. Tham gia Đại hội TDTT ngành lần thứ VIII	
12	1. Duy trì sĩ số, nề nếp dạy và học. 2. Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch 3. Sinh hoạt các câu lạc bộ theo kế hoạch 4. Bồi dưỡng học sinh giỏi 5. Kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra nội bộ 6. Ôn thi vào 10. 7. Thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh 8. Ra đề Kiểm tra học kỳ I 9. Kiểm tra học kỳ 1 10. Giao ban, sinh hoạt chuyên môn tháng 11. Lao động vệ sinh cải tạo cảnh quan 12. Duy trì nề nếp bán trú, và đảm bảo an ninh trật tự	

	13. Phối hợp thực hiện đề án 06 14. Thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn 15. Thực hiện công tác y tế trường học, VSATTP 16. Tìm hiểu về truyền thống ngày Quốc phòng toàn dân 22/12 17. Cập nhật thông tin PCGD 18. Kiểm kê cơ sở vật chất 19. Xét chế độ tăng giờ, chế độ giáo viên dạy lớp có học sinh khuyết tật, chế độ ngoài trời giáo viên dạy Thể dục học kỳ I 20. Sinh hoạt chuyên đề trường do tổ chuyên môn thực hiện	
01	1. Duy trì sĩ số, nề nếp dạy và học 2. Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch 3. Sinh hoạt các câu lạc bộ theo kế hoạch 4. Bồi dưỡng học sinh giỏi 5. Kiểm tra theo kế hoạch 6. Ôn thi vào 10. 7. Thi IOE cấp xã 8. Giao ban, sinh hoạt chuyên môn tháng 9. Lao động vệ sinh cải tạo cảnh quan 10. Duy trì nề nếp bán trú, và đảm bảo an ninh trật tự 11. Thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn 12. Thực hiện công tác y tế trường học, VSATTP 13. Cập nhật thông tin PCGD 14. Sơ kết thi đua đợt 2 15. Sơ kết học kỳ I	
02	1. Duy trì sĩ số, nề nếp dạy và học 2. Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch 3. Sinh hoạt các câu lạc bộ theo kế hoạch 4. Bồi dưỡng học sinh giỏi 5. Kiểm tra theo kế hoạch 6. Ôn thi vào 10 7. Thi IOE cấp tỉnh 8. Chấm Sáng kiến kinh nghiệm	

	9. Thi KHKT cấp tỉnh (nếu có) 10. Ra đề kiểm tra giữa kỳ II 11. Giao ban, sinh hoạt chuyên môn tháng 12. Lao động vệ sinh cải tạo cảnh quan 13. Duy trì nề nếp bán trú, và đảm bảo an ninh trật tự 14. Thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn 15. Thực hiện công tác y tế trường học, VSATTP 16. Cập nhật thông tin PCGD 17. Tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân. Nghi Tết Nguyên Đán theo Kế hoạch	
03	1. Duy trì sĩ số, nề nếp dạy và học 2. Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch 3. Tổ chức hoạt động giáo dục <i>“Tư vấn sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng chống các tệ nạn Tảo hôn, hôn nhân cận huyết và tác hại của lá ngón”</i> 4. Sinh hoạt các câu lạc bộ theo kế hoạch 5. Bồi dưỡng học sinh giỏi 6. Kiểm tra theo kế hoạch 7. Ôn thi vào 10 8. Thao giảng ở các tổ chào mừng ngày thành lập Đoàn 26/3 9. Thi Olympic các môn văn hóa lớp 6,7,8 cấp trường 10. Chấm Sáng kiến kinh nghiệm 11. Kiểm tra giữa kỳ II 12. Giao ban, sinh hoạt chuyên môn tháng 13. Lao động vệ sinh cải tạo cảnh quan 14. Duy trì nề nếp bán trú và đảm bảo an ninh trật tự 15. Thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn 16. Thực hiện công tác y tế trường học, VSATTP 17. Cập nhật thông tin PCGD 18. Xét chế độ nâng lương đợt I năm 2026 19. Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày quốc tế phụ nữ 8/3 và ngày thành lập Đoàn 26/ 3 20. Sơ kết thi đua đợt 3 21. Xét chế độ học sinh khuyết tật kỳ II	

4	22. Xét chế độ học sinh đề nghị hỗ trợ CPHT kỳ II 1. Duy trì sĩ số, nề nếp dạy và học 2. Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch 3. Sinh hoạt các câu lạc bộ theo kế hoạch 4. Bồi dưỡng học sinh giỏi 5. Kiểm tra theo kế hoạch 6. Ôn thi vào 10, thi thử vào 10 7. Chấm Sáng kiến kinh nghiệm 8. Thi Olympic các môn văn hóa lớp 6,7,8 cấp xã 9. Ra đề kiểm tra học kỳ II 10. Giao ban, sinh hoạt chuyên môn tháng 11. Lao động vệ sinh cải tạo cảnh quan 12. Duy trì nề nếp bán trú, và đảm bảo an ninh trật tự 13. Thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn 14. Thực hiện công tác y tế trường học, VSATTP 15. Cập nhật thông tin PCGD 16. Sinh hoạt chuyên đề trường do tổ thực hiện	
5	1. Duy trì sĩ số, nề nếp dạy và học 2. Đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch 3. Tổng kết hoạt động các câu lạc bộ theo kế hoạch 4. Kiểm tra học kỳ II 5. Ôn thi vào 10, thi thử vào 10 lần 2 6. Công nhận Sáng kiến kinh nghiệm 7. Thi Sáng tạo thanh thiếu niên cấp xã 8. Xét TN THCS 9. Giao ban, sinh hoạt chuyên môn tháng 10. Lao động vệ sinh cải tạo cảnh quan 11. Duy trì nề nếp bán trú, và đảm bảo an ninh trật tự 12. Thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn 13. Thực hiện công tác y tế trường học, VSATTP 14. Cập nhật thông tin PCGD 15. Xét Thi đua. Tổng kết thi đua	

	16. Kiểm kê, nhận bàn giao cơ sở vật chất 17. Đánh giá chuẩn nghề nghiệp. Đánh giá viên chức 18. Tổng kết cuối năm	
6,7	1. Bảo quản cơ sở vật chất và trang thiết bị trong hè 2. Tuyển sinh năm học 2026 -2027 3. Xét chế độ học sinh bán trú năm học 2026 -2027 4. Tổ chức ôn tập kiểm tra lại cho học sinh chưa hoàn thành nhiệm vụ học tập, phẩm chất (nếu có) 5. Thi Sáng tạo thanh thiếu niên cấp tỉnh (nếu có)	

PHẦN THỨ TƯ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

1.1. Đối với hiệu trưởng

Quản lý, chỉ đạo và chịu trách nhiệm tất cả các hoạt động của nhà trường theo các chỉ tiêu kế hoạch đã xây dựng;

Trực tiếp phụ trách một số hoạt động giáo dục trong nhà trường; Lập kế hoạch đầu việc mình phụ trách;

Chịu trách nhiệm trong công tác phát ngôn của nhà trường.

Chỉ đạo các đoàn thể, tổ chuyên môn, tổ văn phòng, quản trú, lập kế hoạch hoạt động chi tiết, cụ thể cho năm học, tháng, tuần theo quy định.

Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn, đoàn thể trong nhà trường theo kế hoạch, kịp thời điều chỉnh, tư vấn để bám sát và thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí đã xây dựng trong kế hoạch năm học.

1.2. Đối với phó Hiệu trưởng

Giúp Hiệu trưởng phụ trách hoạt động chuyên môn; công tác Phổ cập giáo dục, phát triển cơ sở vật chất, lập kế hoạch giáo dục năm học và kế hoạch đầu việc trong phạm vi công việc phụ trách.

Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển học sinh năng khiếu.

Làm tốt công tác tuyên truyền, truyền thông về giáo dục, phối hợp với các đoàn thể làm tốt công tác tư vấn chuyên môn cho nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng mối đoàn kết nội bộ.

Xây dựng chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tư vấn chuyên môn cho nhà trường, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, kiểm tra chuyên môn. Công tác phổ cập giáo dục, XMC. Tham mưu, tăng cường cơ sở vật chất cho dạy và học đảm bảo theo chuẩn quy định.

Kịp thời phản ánh với Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp và hiệu quả.

1.3. Đối với các tổ chức đoàn thể

Đẩy mạnh tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh hăng hái thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị cơ bản của từng năm học, làm tốt công tác tham mưu, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường.

1.4. Đối với Tổ trưởng các tổ chuyên môn, văn phòng, quản lý và chăm sóc học sinh bán trú

Có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần (bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch đầu việc được BGH giao phụ trách);

Trình BGH phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ mình phụ trách.

Giám sát và tư vấn cho giáo viên thực hiện các hoạt động chuyên môn theo nội dung kế hoạch đã xây dựng.

2. Công tác kiểm tra, giám sát.

Làm cho cán bộ giáo viên thấy được công tác kiểm tra là một yêu cầu thường xuyên, cần thiết trong quản lý, giúp cá nhân làm tốt nhiệm vụ được giao. Kiểm tra nhằm phát huy nhân tố tích cực và ngăn ngừa hiện tượng tiêu cực, tạo sự khách quan, công bằng cho đội ngũ, tích cực hoàn chỉnh về đạo đức tác phong, về chuyên môn nghiệp vụ.

Xây dựng kế hoạch cụ thể rõ ràng phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và đội ngũ giáo viên. Có kế hoạch kiểm tra nội bộ cụ thể, chi tiết.

3. Chế độ thông tin báo cáo

Để việc quản lý học sinh được chặt chẽ, giáo viên cần cập nhật danh sách học sinh theo lớp trên hệ thống thông tin quản lý giáo dục của Sở Giáo dục và Đào tạo vào đầu năm học. Cập nhật kịp thời các hoạt động, thông tin của nhà trường trên trang Web. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất.

4. Điều chỉnh và bổ sung kế hoạch

Nơi nhận:

- Phòng VHXXH xã Sín thầu để b/cáo;
- Sở GD&ĐT tỉnh Điện Biên để b/cáo;
- Ban giám hiệu, Đoàn thanh niên;
- Các tổ chuyên môn, văn phòng, quản trú;
- Website trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Bảo Khương

